

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi 5.138.059,7m² đất tại các phường: Tân Thành, Thành Nhất, Tân Lợi, Tân An, Tân Lập, Tân Hòa và xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột của Công ty TNHH MTV cà phê Buôn Ma Thuột; giao diện tích 897.744,7m² đất trong tổng số diện tích đất thu hồi nêu trên cho Trung tâm Phát triển quỹ đất Đắk Lắk quản lý, lập phương án sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy định của pháp luật; giao diện tích 4.240.315m² đất còn lại cho UBND thành phố Buôn Ma Thuột quản lý, lập phương án sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy định của pháp luật

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty nông, lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 51/2015/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về xử lý tài chính khi sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty nông, lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 129/2015/TT-BTC ngày 24 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn trình tự, thủ tục xử lý tài chính khi thành lập mới, tổ chức lại, giải thể Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên là Công ty con của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu;

Căn cứ Quyết định số 1166/QĐ-UBND, ngày 27 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giải thể Công ty TNHH một thành viên cà phê Buôn Ma Thuột; Quyết định số 1663/QĐ-UBND, ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh thời điểm quyết định giải thể đối với Công ty TNHH một thành viên cà phê Buôn Ma Thuột;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 713/TTr-STNMT ngày 22/12/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Thu hồi 5.138.059,7m² (năm triệu một trăm ba mươi tám nghìn không trăm năm mươi chín phẩy bảy mét vuông) đất tại các phường: Phường Tân Thành, phường Thành Nhất, phường Tân An, phường Tân Lợi, phường Tân Lập, phường Tân Hoà và xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột của Công ty TNHH một thành viên cà phê Buôn Ma Thuột, cụ thể như sau:

- Tại phường Tân Thành: Diện tích 61.710,3m² đất (trong đó: đất trồng cây lâu năm 60.800,3m², đất đường lô giao thông 910m²).

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính số 1004/TL-VPĐKĐĐ ngày 14/10/2016 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập.

- Tại phường Thành Nhất: Diện tích 819.989,3m² đất (trong đó: đất trồng cây lâu năm 768.278,2m², đất nuôi trồng thủy sản 24.615,7m², đất đường lô giao thông 27.095,4m²).

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính số 853, 856/TL-VPĐKĐĐ ngày 12/9/2016; số 998, 999, 1001, 1002, 1003/TL-VPĐKĐĐ ngày 14/10/2016; số 1714/TL-VPĐKĐĐ ngày 05/12/2016 và số 1886/TL-VPĐKĐĐ ngày 12/12/2016 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập.

- Tại phường Tân Lợi: Diện tích 3.366.100,8m² đất (trong đó: đất trồng cây lâu năm 3.245.029,5m², đất thủy lợi (hồ) 14.779m², đất đường lô giao thông 106.292,3m²).

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính số 1005, 1006, 1007, 1008, 1009, 1010, 1011, 1012, 1013, 1014, 1015, 1016, 1018, 1032/TL-VPĐKĐĐ ngày 14/10/2016 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập.

- Tại phường Tân An: Diện tích 408.537,2m² đất (trong đó: đất cơ sở sản xuất kinh doanh 3.070m², đất trồng cây lâu năm 381.541,6m², đất trồng cây hàng năm 11.187,9m², đất đường lô giao thông 12.737,7m²).

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính số 877/TL-VPĐKĐĐ ngày 12/9/2016; số 961/TL-VPĐKĐĐ ngày 10/10/2016; số 996, 1025, 1027, 1028/TL-VPĐKĐĐ ngày 14/10/2016 và số 1940/TL-VPĐKĐĐ ngày 22/12/2016 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập.

- Tại phường Tân Lập: Diện tích 66.608,8m² đất (trong đó: đất trồng cây lâu năm 50.125,6m², đất trồng cây hàng năm 16.483,2m²).

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính số 1715/TL-VPĐKĐĐ ngày 05/12/2016, số 1888/TL-VPĐKĐĐ ngày

12/12/2016 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập.

- Tại phường Tân Hoà: Diện tích 315.241,9m² đất (trong đó: đất trồng cây lâu năm 294.218,6m², đất trồng cây hàng năm 15.946,1m², đất đường lô giao thông 5.077,2m²).

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính số 882, 884/TL-VPĐKĐĐ ngày 12/9/2016; số 1020, 1021, 1023, 1024/TL-VPĐKĐĐ ngày 14/10/2016 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập.

- Tại xã Ea Tu: Diện tích 99.871,4m² đất (trong đó: đất cơ sở sản xuất kinh doanh 6.000,0m², đất trồng cây lâu năm 93.871,4m²).

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính số 887/TL-VPĐKĐĐ ngày 12/9/2016; số 1030, 1031/TL-VPĐKĐĐ ngày 14/10/2016 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập.

Lý do thu hồi đất: Công ty TNHH một thành viên cà phê Buôn Ma Thuột bị giải thể.

2. Giao 897.744,7m² (tám trăm chín mươi bảy ngàn bảy trăm bốn mươi bốn phẩy bảy mét vuông) đất trong tổng số diện tích đất thu hồi nêu trên cho Trung tâm Phát triển quỹ đất Đắk Lắk quản lý, lập phương án sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy định của pháp luật trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; cụ thể như sau:

- Tại phường Thành Nhất: Diện tích 583.215,2m² đất (trong đó: đất trồng cây lâu năm 560.691,1m², đất đường lô giao thông 22.524,1m²).

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính số 856/TL-VPĐKĐĐ ngày 12/9/2016; số 998, 999, 1001, 1003/TL-VPĐKĐĐ ngày 14/10/2016 và số 1714/TL-VPĐKĐĐ ngày 05/12/2016 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập.

- Tại phường Tân Lợi: Diện tích 143.087m² đất (trong đó: đất trồng cây lâu năm 137.601m², đất đường lô giao thông 5.486m²).

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính số 1007, 1013/TL-VPĐKĐĐ ngày 14/10/2016 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập.

- Tại phường Tân An: Diện tích 127.729,2m² đất (trong đó: đất cơ sở sản xuất kinh doanh 3.070m², đất trồng cây lâu năm 117.223m², đất đường lô giao thông 7.436,2m²).

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính số 996, 1025/TL-VPĐKĐĐ ngày 14/10/2016 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập.

- Tại phường Tân Lập: Diện tích 43.713,3m² đất (trong đó: đất trồng cây lâu năm 32.488,1m², đất trồng cây hàng năm 11.225,2m²).

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính số 1888/TL-VPĐKĐĐ ngày 12/12/2016 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập.

3. Giao diện tích 4.240.315,0m² (bốn triệu hai trăm bốn mươi ngàn ba trăm mười lăm mét vuông) đất còn lại trong tổng diện tích đất thu hồi nêu trên cho Ủy ban nhân dân thành phố Buon Ma Thuột quản lý, lập phương án sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy định của pháp luật trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; cụ thể như sau:

- Tại phường Tân Thành: Diện tích 61.710,3m² đất (trong đó: đất trồng cây lâu năm 60.800,3m², đất đường lô giao thông 910m²).

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính số 1004/TL-VPĐKĐĐ ngày 14/10/2016 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập.

- Tại phường Thành Nhất: Diện tích 236.774,1m² đất (trong đó: đất trồng cây lâu năm 207.587,1m², đất nuôi trồng thủy sản 24.615,7m², đất đường lô giao thông 4.571,3m²).

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính số 853/TL-VPĐKĐĐ ngày 12/9/2016; số 1002/TL-VPĐKĐĐ ngày 14/10/2016 và số 1886/TL-VPĐKĐĐ ngày 12/12/2016 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập.

- Tại phường Tân Lợi: Diện tích 3.223.013,8m² đất (trong đó: đất trồng cây lâu năm 3.107.428,5m², đất thủy lợi (hồ) 14.779m², đất đường lô giao thông 100.806,3m²).

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính số 1005, 1006, 1008, 1009, 1010, 1011, 1012, 1014, 1015, 1016, 1018, 1032/TL-VPĐKĐĐ ngày 14/10/2016 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập.

- Tại phường Tân An: Diện tích 280.808,0m² đất (trong đó: đất trồng cây lâu năm 264.318,6m², đất trồng cây hàng năm 11.187,9m², đất đường lô giao thông 5.301,5m²).

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính số 877/TL-VPĐKĐĐ ngày 12/9/2016; số 961/TL-VPĐKĐĐ ngày 10/10/2016; số 1027, 1028/TL-VPĐKĐĐ ngày 14/10/2016 và số 1940/TL-VPĐKĐĐ ngày 22/12/2016 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập.

- Tại phường Tân Lập: Diện tích 22.895,5m² đất (trong đó: đất trồng cây lâu năm 17.637,5m², đất trồng cây hàng năm 5.258m²).

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính số 1715/TL-VPĐKĐĐ ngày 05/12/2016 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập.

- Tại phường Tân Hoà: Diện tích 315.241,9m² đất (trong đó: đất trồng cây lâu năm 294.218,6m², đất trồng cây hàng năm 15.946,1m², đất đường lô giao thông 5.077,2m²).

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính số 882, 884/TL-VPĐKĐĐ ngày 12/9/2016; số 1020, 1021, 1023, 1024/TL-VPĐKĐĐ ngày 14/10/2016 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập.

- Tại xã Ea Tu: Diện tích 99.871,4m² đất (trong đó: đất cơ sở sản xuất kinh doanh 6.000,0m², đất trồng cây lâu năm 93.871,4m²).

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ Trích lục bản đồ địa chính số 887/TL-VPĐKĐĐ ngày 12/9/2016; số 1030, 1031/TL-VPĐKĐĐ ngày 14/10/2016 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập.

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này:

1. Giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan thực hiện việc thu hồi, bàn giao đất ngoài thực địa; chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh trực thuộc Sở chính lý hồ sơ địa chính theo quy định; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi diện tích đất còn lại (nếu có) của Công ty TNHH một thành viên cà phê Buôn Ma Thuột theo quy định; chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan thẩm định phương án sử dụng đất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

2. Giao cho Hội đồng giải thể Công ty TNHH một thành viên cà phê Buôn Ma Thuột xác định giá trị tài sản trên diện tích đất thu hồi nêu trên theo quy định.

3. Giao cho Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan thu hồi phần vốn Nhà nước đã đầu tư; phần vốn Công ty TNHH một thành viên cà phê Buôn Ma Thuột đã đầu tư đối với tài sản trên diện tích đất thu hồi nêu trên khi Nhà nước thực hiện việc giao đất, cho thuê đất (nếu có) cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đối với diện tích đất đã thu hồi nêu trên đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

4. Giao cho Cục thuế tỉnh kiểm tra việc thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai của Công ty TNHH một thành viên cà phê Buôn Ma Thuột đối với diện tích đất nêu trên, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý theo quy định.

5. Giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất Đắk Lắk:

a) Quản lý diện tích đất thu hồi nêu trên theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy định của pháp luật.



b) Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột Lập phương án sử dụng đất, phương án bố trí lại diện tích đất ở thành khu dân cư đối với diện tích đất thu hồi nêu trên trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định sau khi phương án giải thể Công ty TNHH một thành viên cà phê Buôn Ma Thuột được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; bố trí sử dụng diện tích đất thu hồi nêu trên theo phương án sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Phối hợp với Sở Tài chính, Hội đồng giải thể Công ty TNHH một thành viên cà phê Buôn Ma Thuột và các cơ quan có liên quan để xử lý tài sản gắn liền với đất theo quy định; thực hiện việc thu hồi phần vốn Nhà nước đã đầu tư, phần vốn Công ty TNHH một thành viên cà phê Buôn Ma Thuột đã đầu tư đối với tài sản trên diện tích đất thu hồi nêu trên theo quy định của pháp luật khi thực hiện phương án sử dụng đất được phê duyệt đối với diện tích đất đã thu hồi của Công ty TNHH một thành viên cà phê Buôn Ma Thuột.

6. Giao cho Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột:

a. Quản lý diện tích đất thu hồi nêu trên theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy định của pháp luật.

b. Lập phương án sử dụng đất, phương án bố trí lại diện tích đất ở thành khu dân cư đối với diện tích đất thu hồi nêu trên trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định sau khi phương án giải thể Công ty TNHH một thành viên cà phê Buôn Ma Thuột được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; bố trí sử dụng diện tích đất thu hồi nêu trên theo phương án sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c. Phối hợp với Sở Tài chính, Hội đồng giải thể Công ty TNHH một thành viên cà phê Buôn Ma Thuột và các cơ quan có liên quan để xử lý tài sản gắn liền với đất theo quy định; thực hiện việc thu hồi phần vốn Nhà nước đã đầu tư, phần vốn Công ty TNHH một thành viên cà phê Buôn Ma Thuột đã đầu tư đối với tài sản trên diện tích đất thu hồi nêu trên theo quy định của pháp luật khi thực hiện phương án sử dụng đất đã được phê duyệt đối với diện tích đất đã thu hồi của Công ty TNHH một thành viên cà phê Buôn Ma Thuột.

7. Công ty TNHH một thành viên cà phê Buôn Ma Thuột có trách nhiệm xử lý dứt điểm việc giao khoán, liên kết đất đai với các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức (nếu có) đối với diện tích đất được UBND tỉnh thu hồi; kiểm kê tài sản và vốn đầu tư đối với diện tích đất thu hồi nêu trên và thực hiện việc bàn giao nguyên trạng tài sản và vốn theo số liệu kiểm kê và các hồ sơ, tài liệu có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất cho Hội đồng giải thể Công ty TNHH một thành viên cà phê Buôn Ma Thuột theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động thương binh và Xã hội; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch Hội đồng giải thể Công ty TNHH một thành viên cà phê Buôn Ma

Thuột; Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất Đắk Lắk; Giám đốc Công ty TNHH một thành viên cà phê Buôn Ma Thuột và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT (Đc.28b).



Y Giang Gry Niê Knơng

ĐẮK LẮK

